

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG ẢNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2021/QĐST-DS

Mường Ảng, ngày 16 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 218/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công ty X.

Địa chỉ: Số nhà Z, tổ Y, phường T, TP – Đ, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị M, chức vụ: Giám đốc công ty.

**Bị đơn:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Tổ C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

Bà Phạm Thị H công nhận nợ Công ty X tổng số tiền nợ gốc là: **33.084.000** đồng (Ba mươi ba triệu, không trăm tám mươi bốn nghìn đồng), số tiền lãi là: **20.644.000** đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Về số tiền nợ lãi: Bà M và bà H thỏa thuận, thống nhất bà H không phải trả số tiền nợ lãi **20.644.000** đồng (Hai mươi triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Về số tiền nợ gốc: Bà M và bà H thỏa thuận, thống nhất bà H sẽ trả toàn bộ số tiền nợ gốc cho Công ty X là: **33.084.000** đồng (Ba mươi ba triệu, không trăm tám mươi bốn nghìn đồng) hạn cuối cùng là vào ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Bà M và bà H thỏa thuận, thống nhất: Bà H tự nguyện chịu 827.100 đ (Tám trăm hai mươi bảy nghìn một trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Công ty X được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.268.200 đ (bằng chữ: Một triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số: AB/2010/01877, ngày 15/7/2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đương sự.
- Lưu

**THẨM PHÁN**

(Đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Văn Phương**